

Số: /QĐ-TTĐVDGTS

Bắc Kạn, ngày 30 tháng 5 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế cuộc đấu giá

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM DỊCH VỤ ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

Căn cứ Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Luật đấu giá tài sản năm 2016 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017;

Căn Cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ về hướng dẫn Luật quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Hợp đồng Dịch vụ đấu giá tài sản số 33/HĐDG/2023 ký ngày 29/5/2023 giữa Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Bắc Kạn và Phòng Tài chính Kế hoạch thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn;

Theo yêu cầu, nhiệm vụ của Trung tâm Dịch vụ Đấu giá tài sản tỉnh Bắc Kạn.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này là Quy chế cuộc đấu giá tài sản:

- Tên tài sản: Lô tài sản sung công gồm 23 chiếc điện thoại di động; 07 chiếc xe mô tô, các tài sản trên đã qua sử dụng và lưu kho trên 1 năm, hiện đang gửi kho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Kạn và Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố quản lý, bảo quản. Giá khởi điểm: **50.350.000,đ** (Năm mươi triệu, ba trăm năm mươi nghìn đồng).

Điều 2. Giao Đấu giá viên, viên chức thực hiện nhiệm vụ phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện Quy chế theo đúng quy định.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá, Đấu giá viên và viên chức Trung tâm chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- UBND thành phố Bắc Kạn; Phòng TCKH thành phố;

Niêm yết tại:

- Phòng TCKH thành phố; TTDVDGTS;

- Lưu VT.

GIÁM ĐỐC

Ngô Lan Phương

QUY CHẾ ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

(Ban hành theo Quyết định số /QĐ-TTĐVDGTS ngày 30/5/2023 của
Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản)

Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Bắc Kạn ban hành Quy chế cuộc đấu giá như sau:

Điều 1. Tên tài sản, giá khởi điểm, tiền đặt trước, tiền bán hồ sơ, bước giá, hồ sơ pháp lý.

Tên tài sản	Giá khởi điểm (đ)	Tiền bán hồ sơ (đ)	Tiền đặt trước (đ)	Bước giá tối thiểu (đ)
Lô tài sản sung công gồm 23 chiếc điện thoại di động; 07 chiếc xe mô tô, các tài sản trên đã qua sử dụng và lưu kho trên 1 năm, hiện đang gửi kho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Kạn và Phòng Tài chính – Kế hoạch thành phố quản lý, bảo quản.	50.350.000	150.000	10.000.000	200.000
(Giá khởi điểm bằng chữ: Năm mươi triệu, ba trăm năm mươi nghìn đồng)				

Bảng kê chi tiết tài sản:

ĐVT : nghìn đồng

TT	Tên nhãn hiệu tài sản	Đơn vị	Số lượng	Thành tiền
I	Điện thoại			19.250
1	Điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXI J5 PRIME màu vàng đồng số seri R58HC3SXLFL, số IMEI 1: 03307908003153, số IMEI 2: 3550800808351 điện thoại cũ, đã qua sử dụng	chiếc	01	200
2	Điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A12 màu xanh bạc đã qua sử dụng	chiếc	01	500
3	Điện thoại OPPO A12 màu xanh điện thoại cũ đã qua sử dụng	chiếc	01	500
4	Điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY A20s màu đen điện thoại đã qua sử dụng	chiếc	01	700
5	Điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus màu bạc đã qua sử dụng	chiếc	01	500
6	Điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS max màu trắng, đã qua sử dụng	chiếc	01	1.000
7	Điện thoại di động nhãn hiệu VIVO 2015 màu xanh tím đã qua sử dụng	chiếc	01	500

8	Điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY J7 màu vàng đồng điện thoại đã qua sử dụng	chiếc	01	300
9	Điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, đã qua sử dụng số IMEI 863271056390175 và số 863271056390167	chiếc	01	1.300
10	Điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 pro max vỏ màu xanh, đã qua sử dụng	chiếc	01	1.500
11	Điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu đỏ, đã qua sử dụng	chiếc	01	1.000
12	Điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 pro max màu vàng, đã qua sử dụng	chiếc	01	1.500
13	Điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Reno 5, đã qua sử dụng	chiếc	01	1.000
14	Điện thoại di động nhãn hiệu SAM SUNG vỏ màu đen, đã qua sử dụng	chiếc	01	900
15	Điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 mặt sau màu xanh lam, ốp màu đen đã qua sử dụng	chiếc	01	1.000
16	Điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng, qua sử dụng	chiếc	01	50
17	Điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu ghi đã qua sử dụng	chiếc	01	300
18	Điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu vàng đồng, số IMEI 355383072603062 đã qua sử dụng	chiếc	01	400
19	Điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Plus màu trắng, IMEI 352982095444660 đã qua sử dụng	chiếc	01	700
20	Điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Galaxy A31 màu đen IMEI 3545611247378, IMEI 3545661127376 đã qua sử dụng	chiếc	01	1.200
21	Điện thoại di động nhãn hiệu Xi A0 Mi, đã qua sử dụng đã bị vỡ IMEI 863009042150811 và 863009042158029	chiếc	01	100
22	Điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS max màu trắng, đã qua sử dụng	chiếc	01	4.000
23	Điện thoại OPPO A 83, mặt lưng màu vàng đã qua sử dụng	chiếc	01	100
II	Xe mô tô			31.100
1	Giá trị của chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE biển kiểm soát 19P1 - 3735 số máy HC 12E 0218783 số khung HC12048Y604077 xe đã qua sử dụng.	chiếc	01	3.300
2	Giá trị của chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE RSX màu đỏ đen, biển kiểm soát 97B1 -49897 đã qua sử dụng số khung RLHJA 3117EY158239, máy JA31E-02090549; cùng 01 chìa khóa	chiếc		2.200
3	Giá trị của chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu xanh đen, biển kiểm soát 97B2 -00691 số khung RLHJA 3927LY038287, máy JA39E-2040029; 01 giấy chứng nhận xe mô tô số 075531 cùng 01 chìa khóa, 01 giấy đăng ký xe	chiếc	01	6.000
4	Giá trị của chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMHA SIRIUS màu nâu biển kiểm soát 97B1 - 112.47 đã qua sử dụng số khung BY 669108, máy 5C6469120; cùng 01 chìa khóa	chiếc	01	6.000

5	Giá trị của chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAZE biển kiểm soát 97F2 - 4964 đã qua sử dụng số khung CG0011T001144, số máy 150FMG16661501; cùng 01 chìa khóa	chiếc	01	1.000
6	Giá trị của chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu đen BKS 97B - 42277 số khung RLHJA3122EY033481, số máy JA31E0179779; cùng 01 chìa khóa, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe đã qua sử dụng	chiếc	01	7.000
7	Giá trị của chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu đen BKS 97B 1- 342.28 số khung RLHHC1210DY207954 số máy HC 12E5208035	chiếc	01	5.600
Tổng cộng I+II				50.350

2. Hồ sơ pháp lý, nguồn gốc của tài sản:

2.1 Nguồn gốc tài sản: Tài sản tịch thu sung công quỹ Nhà nước do Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Kạn chuyển giao cho UBND thành phố Bắc Kạn.

2.2. Hồ sơ pháp lý của tài sản:

- Quyết định số 1035/QĐ-UBND ngày 24/4/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Bắc Kạn về việc phê duyệt phương án xử lý tài sản tịch thu sung công quỹ nhà nước do Chi cục thi hành án dân sự chuyển giao;

- Quyết định số 995/QĐ-UBND ngày 23/4/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Bắc Kạn về việc phê duyệt giá khởi điểm tài sản tịch thu sung công do Chi cục thi hành án dân sự chuyển giao làm cơ sở đấu giá tài sản nộp ngân sách Nhà nước;

- Bản án số 39/2022/HSST ngày 24/5/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn; Quyết định số 342/QĐ-CCTHADS ngày 06/7/2022 của Chi cục THADS thành phố Bắc Kạn về thi hành án chủ động;

- Bản án số 42/2022/HSST ngày 16/6/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn; Quyết định số 353/QĐ-CCTHADS ngày 04/8/2022 của Chi cục THADS thành phố Bắc Kạn về thi hành án chủ động;

- Bản án số 44/2022/HSST ngày 24/6/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn; Quyết định số 354,355,356,357,358/QĐ-CCTHADS ngày 04/8/2022 của Chi cục THADS thành phố Bắc Kạn về thi hành án chủ động;

- Bản án số 45/2022/HSST ngày 01/7/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn; Quyết định số 401/QĐ-CCTHADS ngày 26/8/2022 của Chi cục THADS thành phố Bắc Kạn về thi hành án chủ động;

- Bản án số 47/2022/HSST ngày 01/7/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn; Quyết định số 390/QĐ-CCTHADS ngày 26/8/2022 của Chi cục THADS thành phố Bắc Kạn về thi hành án chủ động;

- Bản án số 49/2022/HSST ngày 19/7/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn; Quyết định số 402/QĐ-CCTHADS ngày 07/9/2022 của Chi cục THADS thành phố Bắc Kạn về thi hành án chủ động;

- Bản án số 53/2022/HSST ngày 29/7/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn; Quyết định số 420,422,423,424,425,426,427,428/QĐ-CCTHADS ngày 13/9/2022 của Chi cục THADS thành phố Bắc Kạn về thi hành

án chủ động;

- Bản án số 54/2022/HSST ngày 16/8/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn; Quyết định số 20/QĐ-CCTHADS ngày 12/10/2022 của Chi cục THADS thành phố Bắc Kạn về thi hành án chủ động;

- Bản án số 57/2022/HSST ngày 29/8/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn; Quyết định số 19/QĐ-CCTHADS ngày 12/10/2022 của Chi cục THADS thành phố Bắc Kạn về thi hành án chủ động;

- Bản án số 62/2022/HSST ngày 20/9/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn; Quyết định số 61,62,63,65/QĐ-CCTHADS ngày 04/11/2022 của Chi cục THADS thành phố Bắc Kạn về thi hành án chủ động;

- Bản án số 63/2022/HSST ngày 21/9/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn; Quyết định số 78/QĐ-CCTHADS ngày 15/11/2022 của Chi cục THADS thành phố Bắc Kạn về thi hành án chủ động;

- Bản án số 64/2022/HSST ngày 22/9/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn; Quyết định số 75/QĐ-CCTHADS ngày 15/11/2022 của Chi cục THADS thành phố Bắc Kạn về thi hành án chủ động.

Điều 2. Nguyên tắc đấu giá tài sản

- Tuân thủ quy định của pháp luật.

- Bảo đảm tính độc lập, trung thực, công khai, minh bạch, công bằng, khách quan.

- Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người có tài sản đấu giá, người tham gia đấu giá, người trúng đấu giá, tổ chức đấu giá tài sản, đấu giá viên.

- Không đấu giá tài sản trong trường hợp chỉ có một người đăng ký tham gia đấu giá, một người tham gia đấu giá, một người trả giá.

Điều 3. Thời gian, địa điểm xem tài sản đấu giá.

Khách hàng có quyền xem hoặc không xem tài sản. Người đăng ký tham gia đấu giá không xem tài sản thì hoàn toàn chịu trách nhiệm về thông tin liên quan đến tài sản đấu giá và không có quyền khiếu nại về việc này.

Mọi thắc mắc hay có sự sai lệch về thông tin tài sản phải thông báo bằng văn bản cho Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản giải quyết trước 01 (một) ngày mở cuộc đấu giá. Nếu như không có khiếu nại gì thì Người đăng ký tham gia đấu giá chấp nhận những thông tin liên quan đến tài sản đấu giá. Mọi khiếu nại về thông tin liên quan đến tài sản trong cuộc đấu giá hoặc sau khi cuộc đấu giá kết thúc sẽ không được giải quyết.

Người tham gia đấu giá có nhu cầu xem tài sản liên hệ với Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản Bắc Kạn hoặc Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố Bắc Kạn để xem tài sản trong giờ hành chính 02 ngày 05/6/2023 và 06/6/2023.

Địa điểm:

- Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn. Địa chỉ: Phường Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.

- Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố Bắc Kạn. Địa chỉ: 168, đường Trường Chinh, phường Phùng Chí Kiên, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.

Điều 4. Thời gian, địa điểm bán hồ sơ, đăng ký tham gia đấu giá, thu tiền đặt trước.

- Thời gian bán hồ sơ, nộp hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá, tại Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản: *Từ ngày 31/5/2023 đến 15 giờ 30 phút ngày 12/6/2023.*

- Nộp tiền đặt trước trong *03 ngày các ngày 12,13/6/2023 đến 16 giờ 00 phút ngày 14/6/2023.* Khách hàng nộp tiền bằng chuyển khoản như sau:

- + Đơn vị thụ hưởng: Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản.
- + Số tài khoản: 39510000019590 mở tại Ngân hàng BIDV CN Bắc Kạn.
- + Số tài khoản: 128000030856 - tại Ngân hàng VietinBank CN Bắc Kạn.
- + Nội dung: Tên người tham gia đấu giá nộp tiền đặt trước.

(Người tham gia chịu phí theo quy định của Ngân hàng).

Số tiền đặt trước của người tham gia đấu giá không trúng đấu giá nếu không vi phạm Quy chế này và các quy định của pháp luật hiện hành sẽ được tổ chức đấu giá tài sản trả lại trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc cuộc đấu giá. Trường hợp trúng đấu giá thì khoản tiền đặt trước được chuyển thành tiền đặt cọc để đảm bảo thực hiện giao kết hoặc thực hiện nghĩa vụ mua tài sản trúng đấu giá.

Khách hàng nộp biên lai, giấy chuyển tiền đặt trước tại Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản Bắc Kạn.

Tiền bán hồ sơ không trả lại trừ trường hợp quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 5. Thời gian, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá:

- Thời gian: *Hồi 10 giờ 00 phút ngày 15 tháng 6 năm 2023*

- Địa điểm: Hội trường tầng 4 - Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản, Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn.

Điều 6. Hình thức đấu giá, phương thức đấu giá.

1. Hình thức: Đấu giá trực tiếp bằng lời nói tại cuộc đấu giá. Đấu cả lô.
2. Phương thức: Phương thức trả giá lên

Điều 7. Đối tượng, điều kiện, cách thức đăng ký tham gia đấu giá.

1. Đối tượng, điều kiện đăng ký tham gia đấu giá:

Tổ chức, cá nhân có nhu cầu mua tài sản trên đều được phép đăng ký tham gia đấu giá, trừ những trường hợp thuộc khoản 4 Điều 38 Luật Đấu giá tài sản 2016.

2. Cách thức đăng ký tham gia đấu giá:

- Các tổ chức, cá nhân đăng ký tham gia đấu giá thông qua việc nộp trực tiếp hồ sơ tham gia đấu giá hợp lệ và tiền đặt trước cho tổ chức đấu giá tài sản theo đúng

thời gian quy định. Người tham gia đấu giá có thể ủy quyền bằng văn bản (được công chứng, chứng thực) cho người khác thay mặt mình đăng ký tham gia đấu giá.

Hồ sơ tham gia đấu giá hợp lệ bao gồm:

- Phiếu tham gia đấu giá (*có đóng dấu của trung tâm, mẫu phiếu do Trung tâm DVĐGTS cung cấp*);

- Chứng minh nhân dân/căn cước công dân (*01 bản photô có chứng thực hoặc kèm theo bản gốc để đối chiếu*);

- Giấy phép đăng ký kinh doanh trong trường hợp đăng ký cho tổ chức (*01 bản photô có chứng thực hoặc kèm theo bản gốc để đối chiếu*);

- Giấy ủy quyền (*Trong trường hợp ủy quyền đăng ký, tham gia đấu giá*);

- Giấy nộp tiền đặt trước (*người tham gia đấu giá không được nộp tiền đặt trước cho người cùng tham gia đấu giá*);

Điều 8. Các quy tắc ứng xử và qui định khác

- Người tham gia đấu giá và khách mời tham dự cuộc đấu giá tài sản phải có mặt tại phòng tổ chức cuộc đấu giá đúng ngày, giờ theo thông báo niêm yết của Trung tâm. Sau khi cuộc đấu giá đã khai mạc và đã có người trả giá, những người tham gia đấu giá đến muộn không được vào phòng tổ chức đấu giá.

- Người tham gia đấu giá trực tiếp trả giá, không được trao đổi với cá nhân khác trong phòng đấu giá. Không hút thuốc, không sử dụng điện thoại di động trong phòng đấu giá, không tự ý ra khỏi phòng đấu giá nếu chưa có sự đồng ý của Đấu giá viên...

- Người tham gia đấu giá tài sản có hành vi phá rối, cản trở cuộc đấu giá tài sản hoặc liên kết, thông đồng dìm giá tài sản hoặc vi phạm các cam kết tại phiếu đăng ký tham gia đấu giá thì bị truất quyền tham gia đấu giá.

- Không được mang vũ khí, vật liệu cháy nổ, hóa chất độc hại và các loại khác trái với quy định của pháp luật vào khu vực đấu giá;

- Không say rượu, bia và các chất kích thích khác.

- Người tham gia đấu giá, khách mời không được quay phim, chụp hình trong phòng tổ chức đấu giá.

- Người tham gia đấu giá chấp hành nghiêm chỉnh việc điều hành cuộc đấu giá của đấu giá viên và hướng dẫn của cán bộ Trung tâm.

Điều 9. Các trường hợp bị truất quyền tham gia đấu giá; các trường hợp không được nhận lại tiền đặt trước

1. Các trường hợp bị truất quyền tham gia đấu giá.

a) Cung cấp thông tin, tài liệu sai sự thật; sử dụng giấy tờ giả mạo để đăng ký tham gia đấu giá, tham gia cuộc đấu giá;

b) Thông đồng, móc nối với đấu giá viên, tổ chức đấu giá tài sản, người có tài sản đấu giá, người tham gia đấu giá khác, cá nhân, tổ chức khác để đìm giá, làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản;

c) Cản trở hoạt động đấu giá tài sản; gây rối, mất trật tự tại cuộc đấu giá;

d) Đe dọa, cưỡng ép đấu giá viên, người tham gia đấu giá khác nhằm làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản;

đ) Đến muộn sau khi cuộc công bố giá đã khai mạc;

e) Vi phạm các quy định của pháp luật về đấu giá tài sản, Quy chế cuộc đấu giá tài sản;

2. Các trường hợp không được nhận lại tiền đặt trước:

a) Đã nộp tiền đặt trước nhưng không tham gia buổi công bố giá mà không thuộc trường hợp bất khả kháng;

b) Bị tước quyền tham gia đấu giá do có hành vi vi phạm quy định tại khoản 1 Điều này;

c) Từ chối ký biên bản đấu giá;

đ) Rút lại giá đã trả theo quy định tại Điều 50 của Luật đấu giá tài sản năm 2016.

d) Từ chối kết quả trúng đấu giá khi đấu giá viên đã công bố người trúng đấu giá.

Điều 10. Trình tự đấu giá

- Đấu giá viên nhắc lại giá khởi điểm của tài sản, yêu cầu người tham gia đấu giá bắt đầu trả giá bằng hình thức giơ số (Số được Trung tâm phát theo thứ tự trong danh sách đăng ký tham gia đấu giá. Trường hợp có nhiều người cùng giơ số thì ưu tiên trong danh sách đăng ký để được quyền trả giá). Người tham gia trả giá từ giá khởi điểm, người trả giá sau phải cao hơn người trả giá trước liền kề đã trả và một bước giá. Đấu giá viên công bố giá đã trả sau mỗi lần người tham gia đấu giá trả giá và đề nghị những người tham gia đấu giá khác tiếp tục trả giá. Đấu giá viên công bố người đã trả giá cao nhất là người trúng đấu giá sau khi nhắc lại ba lần giá cao nhất đã trả mà không có người trả giá tiếp theo;

- Tại cuộc đấu giá tài sản nếu người đã trả giá cao nhất mà rút lại giá đã trả trước khi đấu giá viên điều hành cuộc bán đấu giá công bố người trúng đấu giá thì cuộc bán đấu giá vẫn tiếp tục và bắt đầu từ giá của người trả giá liền kề trước đó;

- Sau khi đấu giá viên điều hành cuộc bán đấu giá đã công bố người trúng đấu giá mà tại cuộc đấu giá người này từ chối kết quả trúng đấu giá thì người trả giá liền kề là người trúng đấu giá, nếu giá liền kề đó cộng với khoản tiền đặt trước ít nhất bằng giá đã trả của người từ chối kết quả trúng đấu giá và người trả giá liền kề chấp nhận mua tài sản đấu giá; trường hợp giá liền kề cộng với khoản tiền đặt trước nhỏ hơn giá đã trả của người từ chối kết quả trúng đấu giá hoặc người trả giá liền kề không chấp nhận mua tài sản đấu giá thì cuộc bán đấu giá không thành.

Điều 11. Nộp tiền mua tài sản, giao tài sản cho người trúng đấu giá

Sau khi có kết quả trúng đấu giá trong vòng 02 ngày làm việc người trúng đấu giá ký Hợp đồng mua bán với người có tài sản đấu giá.

Trong thời hạn 5 ngày làm việc kể từ ngày người trúng đấu giá ký Hợp đồng mua bán tài sản phải nộp tiền một lần bằng hình thức chuyển khoản vào số tài khoản tạm giữ số: 3941.0.104.5749.00000 của Phòng Tài chính Kế hoạch thành phố Bắc Kạn tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Bắc Kạn.

Nếu người trúng đấu giá nộp tiền không đúng thời hạn quy định sẽ phải nộp tiền chậm nộp đối với số tiền chưa nộp theo mức quy định của Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Trong trường hợp người trúng đấu giá không ký hợp đồng mua bán hoặc không thực hiện nghĩa vụ tài chính trong thời gian giao kết trong Hợp đồng mua bán thì coi như từ chối mua tài sản và số tiền đặt cọc sẽ được xử lý theo quy định pháp luật hiện hành.

Bên có tài sản có trách nhiệm bàn giao tài sản và giấy tờ liên quan cho người trúng đấu giá.

Điều 12. Các vi phạm khác trong quá trình thực hiện.

1. Người tham gia đấu giá vi phạm quy chế tùy theo mức độ vi phạm sẽ xử lý theo Quy chế đấu giá hoặc quy định của pháp luật.

2. Tổ chức đấu giá tài sản nếu có vi phạm trong quá trình đấu giá, tùy theo mức độ vi phạm sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

3. Công chức, viên chức không thực hiện trách nhiệm được giao hoặc lợi dụng chức vụ, quyền hạn cố ý làm trái; có hành vi làm lộ bí mật gây thiệt hại cho nhà nước và những người tham gia đấu giá, vi phạm các quy định về quản lý, sử dụng tài sản, thì tùy theo mức độ sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 13. Tổ chức thực hiện

Tổ chức đấu giá tài sản, người có tài sản bán đấu giá, người đăng ký tham gia đấu giá và cá nhân có liên quan trong quá trình tổ chức đấu giá có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

Quy chế này được niêm yết công khai tại trụ sở của tổ chức đấu giá; nơi có tài sản và nơi tổ chức cuộc đấu giá.

Những nội dung chưa được quy định tại Quy chế này sẽ được thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành./.
